

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 82/2005/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2005

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn thí điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh tự khai, tự nộp thuế tiêu thụ
đặc biệt***

theo Quyết định số 161/2005/QĐ-TTg ngày 30/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Luật thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) số 08/2003/QH10 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị định số 149/2003/NĐ-CP ngày 4/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TTĐB và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế TTĐB;

Căn cứ Quyết định số 161/2005/QĐ-TTg ngày 30/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc mở rộng thí điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh tự kê khai, tự nộp thuế đối với thuế TTĐB ở khâu sản xuất trong nước; thuế tài nguyên; thuế nhà, đất; thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao và thuế môn bài;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/07/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc thí điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh tự kê khai, tự nộp thuế TTĐB như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Cơ sở sản xuất, kinh doanh quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 197/2003/QĐ-TTg ngày 23/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính (gọi chung là cơ sở kinh doanh) được thực hiện thí điểm cơ chế tự khai, tự nộp thuế đối với thuế TTĐB ở khâu sản xuất trong nước.

II. ĐĂNG KÝ, KÊ KHAI, NỘP THUẾ TTĐB

1. Đăng ký thuế

Cơ sở kinh doanh thực hiện thí điểm cơ chế tự kê khai, tự nộp thuế TTĐB ở khâu sản xuất trong nước tiếp tục sử dụng mã số thuế đã được cơ quan thuế cấp, không phải đăng ký lại với cơ quan thuế.

2. Kê khai, nộp thuế TTĐB

a) Kê khai thuế TTĐB

- Thuế TTĐB được tính và kê khai hàng tháng. Cơ sở kinh doanh thực hiện thí điểm cơ chế tự kê khai, tự nộp thuế phải kê khai thuế TTĐB hàng tháng đầy đủ, chính xác, theo mẫu tờ khai do Bộ Tài chính quy định (mẫu số 01A/TTĐB và các mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư này). Trường hợp trong kỳ kê khai, cơ sở kinh doanh không phát sinh thuế TTĐB phải nộp, cơ sở kinh doanh vẫn phải kê khai và nộp tờ khai cho cơ quan thuế.

- Thời hạn nộp tờ khai thuế TTĐB của tháng cho cơ quan thuế chậm nhất không quá ngày 25 của tháng tiếp theo. Cơ sở kinh doanh không phải gửi các bảng kê: hàng hoá, dịch vụ bán ra; hàng hoá xuất khẩu; rượu chai, bia chai bán ra; thuế TTĐB được khấu trừ. Cơ sở kinh doanh nộp tờ khai qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan thuế. Ngày nộp tờ khai được xác định là ngày bưu điện đóng dấu gửi đi (đối với trường hợp gửi tờ khai qua bưu điện) hoặc là ngày cơ sở kinh doanh nộp tờ khai trực tiếp tại cơ quan thuế.

- Trường hợp cơ sở kinh doanh không kê khai đầy đủ hoặc kê khai không theo đúng mẫu quy định; cơ sở kinh doanh chưa xác nhận tính pháp lý của việc kê khai (ký tên, đóng dấu) thì coi như chưa nộp tờ khai cho cơ quan thuế.

- Cơ sở kinh doanh chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của việc kê khai thuế TTĐB hàng tháng. Trường hợp cơ quan thuế khi kiểm tra, thanh tra phát hiện các số liệu trên tờ khai là không trung thực, không chính xác, cơ sở kinh doanh sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật.

b) Kê khai điều chỉnh thuế TTĐB

- Sau khi nộp tờ khai cho cơ quan thuế, nếu có sự sai sót, nhầm lẫn về số liệu đã kê khai (do cơ sở kinh doanh tự phát hiện hoặc do cơ quan thuế thông báo), cơ sở kinh